

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

## **BÁO CÁO TÓM TẮT**

### **Phương án cung ứng lao động qua đào tạo, góp phần bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thời kỳ hậu Covid-19**

Trước ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhằm giúp các doanh nghiệp bảo đảm lao động trong tình hình có thể thiếu hụt lao động qua đào tạo, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xây dựng phương án sẵn sàng hỗ trợ lao động cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh. Dưới đây là một số thông tin cụ thể về phương án này:

#### **A. VỀ PHƯƠNG ÁN NGẮN HẠN (cấp thiết)**

##### **1. Tình hình học sinh, sinh viên trong các cơ sở GDNN**

- Hiện nay, tương ứng với số lượng HSSV tốt nghiệp hàng năm, tại các cơ sở GDNN trên cả nước có khoảng 500.000 HSSV trình độ TC, CĐ đang học năm học thứ 1, 2 (đã có kỹ năng nghề cơ bản) và khoảng 500.000 HSSV học năm học cuối (năm thứ 2, 3 - đã thành thạo nghề nghiệp);

- Đây là số HSSV có thể tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp từ mức độ đơn giản đến phức tạp theo đúng ngành, nghề được đào tạo trong phạm vi cả nước.

- Riêng tại Khu vực Tp. Hồ Chí Minh (Tp. HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu): hiện có khoảng trên 80 nghìn HSSV thuộc 8 nhóm ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo đang học tập năm học cuối trình độ trung cấp, cao đẳng tại các nhà trường đến thời gian theo chương trình đào tạo và có nhu cầu đi thực hành, thực tập tại doanh nghiệp. Nếu tính cả số HSSV không phải năm cuối có thể huy động thì số lượng vào khoảng gần 200 nghìn HSSV.

- 8 nhóm ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể huy động học sinh, sinh viên tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp khi cần thiết bao gồm: Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật; Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày da; Xây dựng, Lâm nghiệp, Thủy sản.

##### **2. Việc đưa HSSV đi thực hành, thực tập tại DoN**

###### **a) Sự cần thiết**

- Trong bối cảnh hiện nay, khi doanh nghiệp đang thiếu hụt lao động nghiêm trọng do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, việc đẩy mạnh hoạt động đưa HSSV đến thực hành, thực tập tại doanh nghiệp để người học vừa được học, vừa được lao động, sản xuất là một chủ trương sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn và cũng chính là giải pháp để tăng cường gắn kết giữa nhà trường với

doanh nghiệp, vừa góp phần duy trì hoạt động đào tạo của các nhà trường, vừa hỗ trợ cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh;

- Trong thực tế, thời gian qua với chủ trương tăng cường gắn kết GDNN với doanh nghiệp, nhiều nhà trường đã thực hiện tốt việc hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, áp dụng mô hình đào tạo nghề kép, học tập lý thuyết và những kỹ năng nghề nghiệp cơ bản tại trường, hoàn thiện kỹ năng và tác phong làm việc tại doanh nghiệp và đã thu được kết quả tốt, góp phần nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người học, đáp ứng ngay được yêu cầu của doanh nghiệp

### **b) Căn cứ pháp lý**

- Về thực hành, thực tập sản xuất của HSSV tại doanh nghiệp hoàn toàn phù hợp với các quy định pháp luật. Theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017<sup>1</sup>, thời gian thực hành, thực tập trong một chương trình đào tạo chiếm từ 55% - 75% đối với trình độ trung cấp và từ 50% - 70% đối với trình độ cao đẳng. Theo quy định tại Thông tư số 29/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017<sup>2</sup>, doanh nghiệp được tham gia giảng dạy tới 40% khối lượng của chương trình đào tạo. Vì vậy, việc tổ chức thực hành, thực tập do các nhà trường tự chủ, liên kết với các doanh nghiệp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện theo quy định của chương trình, phù hợp với các quy định pháp luật.

- Đối với trường hợp cơ sở GDNN không nằm cùng tỉnh với doanh nghiệp thì thực hiện đăng ký bổ sung hoạt động GDNN với những địa điểm đào tạo mới.

### **c) Cách thức thực hiện (mô hình thực hiện)**

Trường hợp cần thiết, có thể huy động toàn bộ HSSV tham gia vào quá trình thực hành, thực tập tại DoN theo 02 mô hình sau:

#### ***(1) Thực hành, thực tập sản xuất tại doanh nghiệp***

- Mô hình này áp dụng đối với những HSSV năm cuối (năm thứ 2 - trung cấp, hoặc năm thứ 3 - cao đẳng) đã có kiến thức, kỹ năng nghề ở mức khá tốt có thể đưa đến doanh nghiệp để thực hành, thực tập sản xuất theo ngành, nghề được đào tạo.

- Trong quá trình thực hành, thực tập có thể kết hợp với việc tổ chức hoàn thành các bài thi kiểm tra kết thúc môn học thực hành hoặc môn học tích hợp lý thuyết thực hành hoặc thi tốt nghiệp cuối khóa ngay tại doanh nghiệp để hoàn thành chương trình đào tạo.

- Người học có thể trở thành người lao động của ngay doanh nghiệp, nơi thực hành, thực tập sau khi hoàn thành việc đào tạo nếu doanh nghiệp có nhu cầu và người học có nguyện vọng.

#### ***(2) Vừa học vừa làm tại doanh nghiệp***

<sup>1</sup> Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

<sup>2</sup> Thông tư số 29/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 Quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo

- Mô hình này áp dụng đối với những HSSV đang học những năm đầu (năm thứ 1 - trung cấp, hoặc năm thứ 2 - trình độ cao đẳng), kiến thức, kỹ năng ở mức cơ bản, để giải quyết vấn đề cấp bách về nhân lực lao động cho doanh nghiệp có thể cho HSSV đi thực hành, thực tập tại doanh nghiệp theo hình thức vừa học, vừa làm.

- Các lớp HSSV được bố trí xen kẽ giữa học lý thuyết ở trường và thực hành, thực tập tại doanh nghiệp theo từng tuần hoặc theo từng tháng (Ví dụ: Lớp Cơ khí A tháng 10 đến thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; tháng 11 quay trở lại trường học lý thuyết; Lớp Cơ khí B tháng 10 học lý thuyết, tháng 11 đến doanh nghiệp để thực hành, thực tập).

- Việc học, thi các nội dung lý thuyết được thực hiện tại trường; việc thi thực hành hoặc nội dung tích hợp lý thuyết thực hành được thực hiện tại doanh nghiệp để bảo đảm tiến độ, kế hoạch đào tạo chung.

- Trường hợp thực hành, thực tập kéo dài sang tiếp năm thứ 2, hoặc năm thứ 3, thì tiếp tục thực hiện theo mô hình (1) nêu trên.

#### **d) Điều kiện thực hiện mô hình**

- DoN phải có nhu cầu về lao động qua đào tạo và có ngành nghề sản xuất, kinh doanh phù hợp với các ngành nghề đào tạo của các cơ sở đào tạo;

- Việc thực hành, thực tập phải gắn với kế hoạch đào tạo chung của trường để bảo đảm không kéo dài thời gian học theo quy định của chương trình; không dừng việc học của người học;

- Có các điều kiện bảo đảm cho việc thi thực hành của người học tại doanh nghiệp nếu có;

- DoN ký kết các hợp đồng liên kết đào tạo với các cơ sở GDNN, trong đó quy định đầy đủ quyền, trách nhiệm của các bên, nhất là vấn đề bảo hiểm, an toàn lao động, trả phụ cấp cho HSSV trong quá trình thực hành, thực tập nếu làm ra sản phẩm đạt quy cách.

#### **d) Những thuận lợi, khó khăn**

##### **\* Thuận lợi**

- Dễ dàng huy động được đông đảo số lượng HSSV tham gia hoạt động sản xuất của doanh nghiệp nếu doanh nghiệp có nhu cầu.

- Việc đẩy mạnh thực hành, thực tập tại doanh nghiệp góp phần tăng cường gắn kết, hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp; tạo điều kiện để HSSV và giáo viên của các trường tham gia vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Góp phần giúp nhà trường hoàn thành kế hoạch đào tạo trong bối cảnh Covid; giúp doanh nghiệp có lao động phục hồi sản xuất, kinh doanh.

- Phù hợp với các quy định về tổ chức đào tạo.

##### **\* Khó khăn**

- Sự chuyên nghiệp, thành thạo của HSSV trong lao động, sản xuất không thể bằng người lao động đã qua đào tạo.

- Sự bảo đảm hài hòa giữa kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp với kế hoạch, tiến độ đào tạo của các nhà trường sẽ khó khăn, do hầu hết các doanh nghiệp chỉ quan tâm đến tiến độ, kế hoạch sản xuất.

- Các điều kiện cho HSSV khi thực tập cũng phải được bảo đảm như: Điều kiện làm việc, nơi ăn nghỉ cho HSSV; các bảo đảm về an toàn lao động (khi HSSV chưa phải là người lao động chính thức), vấn đề bảo hiểm, tiền lương hoặc phụ cấp cho đối tượng là HSSV trong trường hợp vừa học tập vừa sản xuất.

## **B. VỀ PHƯƠNG ÁN DÀI HẠN**

Để chuẩn bị lực lượng lao động qua đào tạo nghề nghiệp, không chỉ góp phần phục hồi mà còn phát triển thị trường lao động trong thời gian tới, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tiếp tục thực hiện một số giải pháp sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển sinh (trực tuyến, trực tiếp); áp dụng các biện pháp để duy trì, tổ chức tốt các hoạt động đào tạo của các cơ sở GDNN; đa dạng các phương thức, hình thức tổ chức đào tạo (đào tạo trực tuyến, trực tiếp; đào tạo chính quy; vừa học vừa làm, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn ..... ) để đáp ứng với nhiều đối tượng người học, trong bối cảnh, điều kiện kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về nội dung tăng cường hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động (dự kiến số người được hỗ trợ khoảng 01 triệu người lao động với tổng số tiền là 4.500 tỷ đồng từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp).

- Các cơ sở đào tạo, cơ sở GDNN chủ động phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương án và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho người lao động phù hợp với hoạt động của doanh nghiệp trong trạng thái “bình thường mới”. Phối hợp với các trung tâm Dịch vụ việc làm địa phương để tổ chức đào tạo cho người lao động thất nghiệp chưa tìm được việc làm.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về hỗ trợ nghề để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp được học nghề; tăng cường thông tin, tư vấn hỗ trợ học nghề và đơn giản hóa thủ tục hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức dạy nghề, để có biện pháp ngăn ngừa trục lợi về dạy nghề; rà soát các đơn vị thực hiện tốt công tác tư vấn và đào tạo nghề, tổ chức khảo sát nghiên cứu mô hình để nhân rộng trên toàn quốc.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ/kỹ năng nghề cho người lao động để thích ứng với điều kiện sản xuất mới: (i) Đào tạo phổ cập nghề cho người lao động có kỹ năng thấp (bao gồm người lao động có hợp đồng lao động và không có hợp đồng lao động); (ii) Đào tạo nhân lực chất lượng cao (sẵn sàng cho cuộc cạnh tranh mới, phục vụ cho chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao); (iii) Đào tạo, đào tạo lại đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Tiếp tục thực hiện Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030", hỗ trợ đào tạo cho khoảng 1,8 đến 2 triệu lao động, trong đó ưu tiên hỗ trợ cho lao động bị mất việc làm, ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, từ nguồn các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

## **C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

- Có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho HSSV khi tham gia hoạt động sản xuất tại doanh nghiệp trường trường hợp cấp thiết;

- Miễn học phí cho toàn bộ HSSV trình độ trung cấp, cao đẳng trong 5 năm tới để thu hút mạnh mẽ thanh niên và lao động trẻ vào học GDNN, đáp ứng yêu cầu về lao động của các doanh nghiệp sau đại dịch;

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các chính sách cho người học, cơ sở GDNN, cho doanh nghiệp khi tham gia phát triển GDNN trong các chương trình, đề án về phát triển GDNN.

### **2. Với các địa phương**

- Xác định cụ thể nhu cầu lao động về số lượng, ngành nghề, trình độ đào tạo của từng doanh nghiệp thiếu lao động gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để có phương án điều tiết phù hợp.

- Đề nghị các địa phương sớm có hướng dẫn y tế, cho phép các cơ sở GDNN được sớm mở cửa trở lại hoặc cho phép thực hiện 3 tại chỗ đối với các cơ sở GDNN ở các địa phương còn ảnh hưởng của dịch; chấm dứt hoạt động của các khu cách ly, khu xét nghiệm là các cơ sở GDNN, để các cơ sở GDNN hoạt động trở lại;

- Ưu tiên tiêm vắc xin cho giáo viên và người học trong toàn bộ hệ thống GDNN để bảo đảm cho việc học tập và thực hiện việc thực hành, thực tập tại doanh nghiệp;

- Cho phép HSSV di chuyển từ các địa phương về nơi học tập tại các địa phương khác;

### **3. Với doanh nghiệp**

- Xác định cụ thể nhu cầu lao động về số lượng, ngành nghề, trình độ đào tạo của từng doanh nghiệp thiếu lao động để có phương án bố trí HSSV cho các doanh nghiệp;

- Gửi đề xuất nhu cầu cho Sở LĐTBXH các địa phương hoặc Tổng cục GDNN để chuẩn bị nguồn nhân lực

### **4. Với các trường**

- Tăng cường tuyển sinh, duy trì, đẩy mạnh tổ chức đào tạo trong bất kỳ hoàn cảnh nào để góp phần bảo đảm nguồn cung lao động qua đào tạo cho các doanh nghiệp;

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, các phương án để tổ chức đào tạo hoặc đưa HSSV đến doanh nghiệp thực hành, thực tập theo kế hoạch hoặc theo chỉ đạo của Bộ khi cần thiết./.

**TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**